MIRAE ASSET Securities

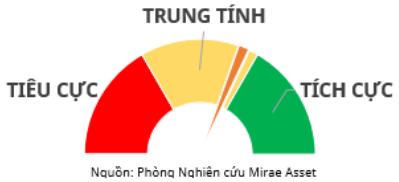
21 Tháng 08, 2026

Bản tin cuối ngày

Việt Nam

Để đăng ký nhận bản tin, vui lòng liên hệ chúng tôi qua: cs@miraeasset.com.vn

Thang đo sức mạnh thị trường ngắn hạn



Nguồn: Phòng Nghiên cứu Mirae Asset

Tổng quan thị trường

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
VN INDEX	1,768.12	2.0	2.2	4.7
HNX	284.07	2.0	1.2	-0.1
UPCOM	127.52	0.2	1.7	15.3
MSCI EM	1,699.97	1.9	2.8	34.7
NIKKEI	66,016.36	-0.3	-0.3	54.9
HANG SENG	26,009.46	1.2	3.5	3.6
KOSPI	6,912.95	0.9	2.4	120.0
FTSE	10,770.54	0.2	1.7	15.7
S&P 500	7,641.16	-0.9	1.8	20.0
NASDAQ	26,067.17	-1.0	0.9	23.5

Định giá thị trường

	P/E (x)	P/B (x)	ROE (%)
Vietnam	12.6	1.9	16.2
Indonesia	14.2	1.8	12.5
Philippines	9.3	1.3	11.6
Malaysia	14.9	1.6	10.6
Thailand	15.2	1.5	9.3

Lãi suất tham chiếu

	Thị giá	1D (bps)	15.5	1.5
Tái cấp vốn	4.5	0	0	0
TPCP 5 năm	4.2	0	4	139
TPCP 10 năm	4.4	0	4	96

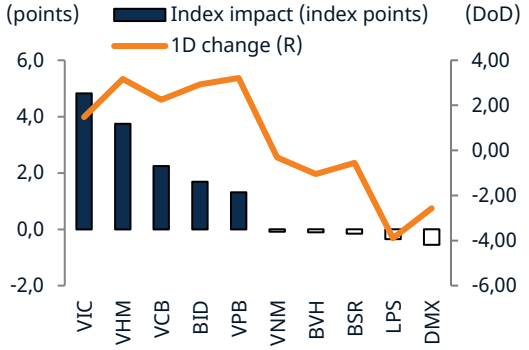
Tỷ giá ngoại hối

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
US$/VND	26,104	0.0	-0.8	-1.2
US$/KRW	1,382.6	-0.8	-6.7	-1.2
US$/JPY	158.56	-0.3	-2.8	6.9
US$/EUR	0.8544	-0.2	-2.6	-0.8
US$/GBP	0.7320	-0.2	-2.1	-1.8
US$/SGD	1.2689	-0.3	-1.7	-1.5

Giá trị giao dịch bình quân/ngày (triệu US$)

	Gần nhất	TB 1 tháng	TB 6 tháng
VN-INDEX	703	520	724
HNX	43	26	45
UPCOM	16	10	17

Các cổ phiếu tác động VN-Index



Nhận định thị trường

VN-Index bứt tốc phiên cuối tuần

Sau chuỗi phiên giằng co quanh vùng 1.720 - 1.750 điểm suốt tuần, VN-Index bứt tốc tăng mạnh trong phiên chốt tuần, ghi nhận mức tăng 33,88 điểm (+1,95%), đóng cửa tại 1.768,12 điểm, tiến sát trở lại vùng kháng cự MA200 (quanh mốc 1.777). Đáng chú ý, thanh khoản tăng mạnh vào phiên chiều (+68,7% DoD), ghi nhận khối lượng khớp lệnh trên sàn HOSE đạt hơn 667 triệu cổ phiếu, tương đương giá trị khớp lệnh 15.487 tỷ đồng.

Sắc xanh bao phủ hầu hết các nhóm ngành trong phiên hôm nay, trong đó tác động chỉ số mạnh nhất đến từ nhóm Vingroup khi chiếm tới hơn 8 điểm vào tổng mức tác động đến thị trường. Độ rộng thị trường nghiêng hẳn về phe mua với 263 mã tăng, áp đảo hoàn toàn so với 70 mã giảm và 45 mã đứng giá tham chiếu. Lực cầu góp phần nâng đỡ chỉ số tập trung ở nhóm ngân hàng (VCB, CTG, VPB, MBB), chứng khoán (VIX, SSI, VCI, VND), bán lẻ - tiêu dùng (PNJ, MWG, DGW) và vật liệu cơ bản (HPG, GVR, HSG, NKG). Ngược lại, lực bán chỉ xuất hiện cục bộ tại một vài đại diện nhóm năng lượng (BSR, PLX, PGD), bán lẻ (DMX, FRT) cùng một số mã dịch vụ tài chính (LPS, BVH, VBB).

Khối ngoại mua ròng trở lại trên sàn HOSE với giá trị khoảng 39 tỷ đồng, tập trung ở SHB (+138 tỷ đồng), SSI (+70 tỷ đồng), MSN (+50 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, áp lực bán ròng ghi nhận tại VCB (-76 tỷ đồng), BSR (-61 tỷ đồng), GMD (-58 tỷ đồng).

Điểm số kỹ thuật của chúng tôi tăng từ mức -4 điểm lên 2 điểm, đưa trạng thái đánh giá ngắn hạn lên mức TRUNG TÍNH. Hệ số P/E của VN-Index hiện ở mức 12,6x.

Trần Khánh Linh, Analyst, 84-8-39102222, linh.tk@miraeasset.com.vn

Cập nhật kỹ thuật các chỉ số

Mã	Điểm kỹ thuật	Xu hướng ngắn hạn
VNINDEX	2	TRUNG TÍNH
VN30	2	TRUNG TÍNH
VN30F1M	2	TRUNG TÍNH
VN DIAMOND	4	KHẢ QUAN
VN FIN SELECT	2	TRUNG TÍNH
Shanghai Composite	-2	TRUNG TÍNH
Kospi	4	KHẢ QUAN
Nikkei 225	0	TRUNG TÍNH
FTSE 100 (EU)	-4	TIÊU CỰC
Dow Jones	-5	TIÊU CỰC

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Vui lòng xem điều khoản miễn trừ ở trang cuối

Phân tích kỹ thuật

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VNINDEX	2	TRUNG TÍNH
VN30	2	TRUNG TÍNH
VN30F1M	2	TRUNG TÍNH
VN DIAMOND	4	KHẢ QUAN
VN FIN SELECT	2	TRUNG TÍNH

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Chỉ tiêu VN-Index		Chỉ tiêu	Điểm số
Đóng cửa (21/08/2026)	1.768	Kháng cự 1	1.800
Xu hướng ngắn hạn (1 – 4 tuần)	Tăng	Kháng cự 2	1.850
Xu hướng trung hạn (3 - 6 tháng)	Đi ngang	Hỗ trợ 1	1.700
Xu hướng dài hạn (6 - 12 tháng)	Đi ngang	Hỗ trợ 2	1.650

Phiên tăng cuối tuần giúp VN-Index vượt lên trên cả hai đường MA10 và MA20, ghi nhận xu hướng tích cực trong ngắn hạn. Chỉ số nhiều khả năng sẽ kiểm định lại vùng kháng cự MA200 trong tuần sau.

Đồ thị kỹ thuật VN-INDEX (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

CẬP NHẬT PHÁI SINH

Chỉ tiêu		Chỉ tiêu	Điểm số
VN30F1M - đóng cửa (21/08/2026)	1.934	Kháng cự 1	**1.950**
Xu hướng ngắn hạn (chart ngày)	TRUNG TÍNH	Kháng cự 2	**1.980**
VN30 - đóng cửa	1.927	Hỗ trợ 1	**1.900**
Chênh lệch **VN30F1M** & **VN30**	**+6,41**	Hỗ trợ 2	**1.850**

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VN30F1M (chart 15 phút)	7	**KHẢ QUAN**
VN30F1M (chart 60 phút)	7	**KHẢ QUAN**
VN30F1M	2	TRUNG TÍNH

VN30F1M chốt tuần với phiên giao dịch tăng hơn 50 điểm, giúp chỉ số chạm đường MA50. Độ lệch so với VN30 tăng với mức 6,41 điểm.

Đồ thị kỹ thuật VN30F1M (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

TOP CỔ PHIẾU ĐẠT TIÊU CHÍ SỨC MẠNH GIÁ – MIRAE ASSET

Mã	Ngành	Giá đóng cửa	KLTB 20 ngày	Điểm sức mạnh giá (*)	Điểm kỹ thuật ngắn hạn	Sức mạnh ngành (**)
DGW	Bán lẻ	43.000	1.333.570	**93**	4	
SSI	Chứng khoán	20.750	20.534.600	**89**	5	**Top Sức mạnh ngành**
GAS	Dầu khí	83.500	1.424.125	**100**	4	**Top Sức mạnh ngành**
SAB	Sản xuất bia	46.800	833.040	**92**	6	**Top Sức mạnh ngành**
DHC	Sản xuất giấy	36.450	411.045	**99**	6	**Top Sức mạnh ngành**

(*) Điểm sức mạnh giá được Mirae Asset Research tính toán dựa trên các tiêu chí: 1) tăng trưởng giá cổ phiếu trong 1 & 4 & 12 tuần; 2) khối lượng giao dịch được cải thiện tích cực; 3) điểm kỹ thuật ngắn hạn từ 4 điểm trở lên.
(**) Mirae Asset tính toán 1-5 nhóm ngành lọt top sức mạnh ngành dựa trên các tiêu chí: 1) Điểm kỹ thuật ngắn hạn trung bình ngành phải từ 0 điểm (TRUNG TÍNH) đến 7 điểm (TÍCH CỰC); 2) điểm sức mạnh giá trung bình ngành nằm trong top 5 ngành tốt nhất.

Nhóm cổ phiếu nằm trong top sức mạnh giá kỳ vọng sẽ có diễn biến giá tích cực hơn VN-Index trong ít nhất 1 đến 2 tuần tới.

ĐIỂM SỐ KỸ THUẬT NGẮN HẠN - TOP 100 MÃ GIÁ TRỊ GIAO DỊCH CAO NHẤT 1 THÁNG

Mã (đơn vị)	Đóng cửa (kvnd)	KLTB 20N	Điểm kỹ thuật (*)	Xu hướng SMG ngắn hạn	Vốn hóa (tỷ đồng)	P/E (lần)	P/BV (lần)	GTGD (tỷ đồng)
HDB	27,3	9.636.355	**7**	**KHẢ QUAN**	136.644	6,9	1,6	263
VNM	63,8	4.910.930	**6**	**KHẢ QUAN**	133.339	13,5	4,2	313
SAB	46,8	833.040	**6**	**KHẢ QUAN**	60.024	13,0	3,1	39
DHC	36,45	411.045	**6**	**KHẢ QUAN**	3.873	7,2	1,5	15
SSI	20,75	20.534.600	**5**	**KHẢ QUAN**	62.028	12,2	1,5	426
MWG	75	4.167.245	**5**	**KHẢ QUAN**	110.132	11,2	3,1	313
MSN	69,8	4.160.645	**5**	**KHẢ QUAN**	101.934	15,0	2,7	290
PNJ	39,9	6.934.215	**5**	**KHẢ QUAN**	20.418	7,1	1,5	277
MBB	20,85	13.101.060	**5**	**KHẢ QUAN**	193.139	6,7	1,4	273
VSC	15,3	11.103.935	**5**	**KHẢ QUAN**	5.728	16,7	1,0	170
VPI	65	2.080.085	**5**	**KHẢ QUAN**	20.803	52,0	3,8	135
DXG	11,55	10.109.255	**5**	**KHẢ QUAN**	14.647	72,9	1,0	117
MBS	18,1	5.094.125	**5**	**KHẢ QUAN**	18.117	12,5	1,5	92
MSR	43,5	1.470.665	**5**	**KHẢ QUAN**	47.843	4.350,0	3,9	64
MCH	139,5	445.165	**5**	**KHẢ QUAN**	182.383	25,8	9,7	62
CTS	23,3	1.850.490	**5**	**KHẢ QUAN**	6.343	16,8	2,2	43
HAH	48,4	691.215	**5**	**KHẢ QUAN**	9.116	6,9	1,8	33
FTS	23	1.019.290	**5**	**KHẢ QUAN**	8.766	20,8	2,0	23
TCB	31,65	14.842.730	**4**	**KHẢ QUAN**	224.280	8,3	1,3	470
ACB	22,75	10.805.815	**4**	**KHẢ QUAN**	132.051	8,4	1,3	246
STB	74,7	2.913.630	**4**	**KHẢ QUAN**	140.826	23,0	2,2	218
SHS	15,9	10.923.865	**4**	**KHẢ QUAN**	14.301	14,2	1,1	174
GAS	83,5	1.424.125	**4**	**KHẢ QUAN**	201.481	15,8	2,9	119
HCM	26,3	4.479.705	**4**	**KHẢ QUAN**	35.504	24,5	2,2	118
PVS	37	2.309.125	**4**	**KHẢ QUAN**	18.923	9,0	1,2	85
CEO	12,6	5.795.905	**4**	**KHẢ QUAN**	7.507	39,2	1,2	73
DGW	43	1.333.570	**4**	**KHẢ QUAN**	9.510	11,4	2,6	57
DPM	22,2	2.520.195	**4**	**KHẢ QUAN**	15.094	9,2	1,3	56
PVD	18,6	2.773.355	**4**	**KHẢ QUAN**	17.256	17,7	1,0	52
BVS	27,4	805.130	**4**	**KHẢ QUAN**	1.978	10,3	0,7	22
HHP	15,1	1.372.910	**4**	**KHẢ QUAN**	1.392	29,5	1,4	21
ACV	41,5	495.360	**4**	**KHẢ QUAN**	148.666	13,3	2,0	21
SBT	23,8	820.335	**4**	**KHẢ QUAN**	21.573	30,4	1,9	20

VGC	41,1	418.230	4	KHẢ QUAN	18.427	12,9	2,2	17
OIL	13,5	1.135.530	4	KHẢ QUAN	13.962	39,4	1,3	15
TCM	16,5	901.155	4	KHẢ QUAN	1.941	9,8	0,8	15
FPT	72	5.986.500	3	TRUNG TÍNH	123.432	12,3	3,1	431
TPB	14,8	7.534.170	3	TRUNG TÍNH	41.056	5,4	0,9	112
PVT	20,45	4.153.610	3	TRUNG TÍNH	10.571	9,4	1,1	85
NLG	24	2.542.870	3	TRUNG TÍNH	11.645	19,4	0,9	61
SHB	11,9	51.337.820	2	TRUNG TÍNH	63.590	4,6	0,7	611
VPB	25,7	13.259.470	2	TRUNG TÍNH	203.902	6,8	1,1	341
GEX	26,25	12.619.010	2	TRUNG TÍNH	34.347	25,0	1,7	331
CII	14,7	8.716.605	2	TRUNG TÍNH	9.878	100,5	1,0	128
DIG	11	8.628.175	2	TRUNG TÍNH	8.761	11,3	0,9	95
VIB	14,75	4.956.610	2	TRUNG TÍNH	50.209	6,8	1,0	73
DCM	31,4	2.086.550	2	TRUNG TÍNH	16.623	7,2	1,5	66
HAG	14,15	1.851.440	2	TRUNG TÍNH	17.934	5,1	1,1	26
PHR	61,2	329.385	2	TRUNG TÍNH	8.293	8,9	1,8	20
HSG	10,85	1.774.370	2	TRUNG TÍNH	8.759	13,3	0,7	19
FLC	3,5	5.372.770	2	TRUNG TÍNH	#VALUE!	#N/A N/A	#N/A N/A	19
EVF	12,55	1.292.815	2	TRUNG TÍNH	9.545	10,2	0,9	16
PDR	12,3	6.713.535	1	TRUNG TÍNH	12.273	19,7	1,0	83
TCH	12,4	5.059.805	1	TRUNG TÍNH	11.310	37,8	1,0	63
ORS	14,55	4.302.410	1	TRUNG TÍNH	9.078	15,4	1,2	63
VIC	205	4.912.205	0	TRUNG TÍNH	1.591.248	69,7	9,3	1.007
VIX	13,5	43.704.560	0	TRUNG TÍNH	34.733	6,5	1,1	590
VHM	71,7	6.901.060	0	TRUNG TÍNH	589.003	7,4	2,3	495
HPG	21,7	22.503.510	0	TRUNG TÍNH	183.213	7,9	1,3	488
BSR	26,85	9.391.940	0	TRUNG TÍNH	134.446	6,8	1,8	252
CTG	32,15	7.807.260	0	TRUNG TÍNH	249.707	6,2	1,3	251
VJC	124,5	1.337.445	0	TRUNG TÍNH	95.752	43,5	3,6	167
BID	36,9	4.142.485	0	TRUNG TÍNH	287.018	8,7	1,5	153
VRE	25,3	5.946.000	0	TRUNG TÍNH	57.490	7,9	1,2	150
PLX	37,95	2.992.675	0	TRUNG TÍNH	48.219	15,7	1,9	114
GMD	77,4	1.391.250	0	TRUNG TÍNH	33.011	13,9	2,4	108
KDH	18	4.970.230	0	TRUNG TÍNH	20.200	12,4	1,1	89
EIB	17,4	5.054.965	0	TRUNG TÍNH	32.411	65,9	1,2	88
POW	13,6	6.254.565	0	TRUNG TÍNH	41.723	6,7	1,0	85
BCM	42,65	1.093.180	0	TRUNG TÍNH	44.143	21,5	2,0	47
VCG	15,9	2.320.530	0	TRUNG TÍNH	11.101	2,9	1,0	37
DCL	38,5	861.195	0	TRUNG TÍNH	2.812	#N/A N/A	1,9	33
DBC	16,45	1.435.435	0	TRUNG TÍNH	7.091	6,1	0,8	24
DGC	43,05	538.025	0	TRUNG TÍNH	16.349	8,1	1,0	23
CTD	62,5	346.025	0	TRUNG TÍNH	6.989	8,3	0,7	22
VHC	53	382.330	0	TRUNG TÍNH	11.101	8,1	1,2	20
HDG	16,35	1.193.165	0	TRUNG TÍNH	6.654	9,1	1,0	20
NAF	48,2	381.795	0	TRUNG TÍNH	2.949	15,3	3,5	18
KSB	13,85	1.076.425	0	TRUNG TÍNH	1.585	8,9	0,5	15
VCB	59,1	4.627.095	-2	TRUNG TÍNH	493.820	11,9	2,0	273
VCI	22,1	9.576.005	-2	TRUNG TÍNH	25.464	15,8	1,5	212

VND	16,9	10.541.225	**-2**	**TRUNG TÍNH**	25.727	9,5	1,2	178
LPB	50	3.161.985	**-2**	**TRUNG TÍNH**	149.364	13,2	3,5	158
FRT	143,5	697.905	**-2**	**TRUNG TÍNH**	25.660	22,6	5,3	100
GVR	32,1	2.346.265	**-2**	**TRUNG TÍNH**	128.400	20,2	2,2	75
PC1	20,6	1.725.490	**-2**	**TRUNG TÍNH**	8.472	8,2	1,3	36
KBC	27,35	1.285.855	**-2**	**TRUNG TÍNH**	25.757	22,3	1,0	35
HHV	10,15	2.503.515	**-2**	**TRUNG TÍNH**	5.554	8,7	0,5	25
CTR	77	327.995	**-2**	**TRUNG TÍNH**	9.864	15,1	4,4	25
HVN	23,05	866.915	**-2**	**TRUNG TÍNH**	71.720	8,4	7,0	20
NKG	10,9	1.674.075	**-2**	**TRUNG TÍNH**	5.366	32,2	0,7	18
IJC	7,29	2.349.210	**-2**	**TRUNG TÍNH**	4.590	6,1	0,6	17
NVL	13,35	16.555.515	**-4**	**TIÊU CỰC**	32.068	7,2	0,6	221
BVH	65,9	459.090	**-4**	**TIÊU CỰC**	48.919	16,5	1,9	30
VC3	25,1	1.196.510	**-4**	**TIÊU CỰC**	3.424	48,7	2,2	30
HUT	12,9	2.069.405	**-4**	**TIÊU CỰC**	13.781	26,1	1,3	27
MST	10,1	2.088.930	**-4**	**TIÊU CỰC**	1.147	37,7	1,0	21
REE	46,1	419.810	**-4**	**TIÊU CỰC**	28.716	10,9	1,3	19
PET	39,3	424.470	**-4**	**TIÊU CỰC**	6.081	20,5	2,4	17
IDC	33	1.028.735	**-6**	**TIÊU CỰC**	13.776	6,3	2,0	34

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Thông tin cập nhật

Giá dầu WTI tăng gần 3% sau tuyên bố của Bộ trưởng Tài chính Mỹ

Giá dầu tăng trong ngày 20/08 sau khi Bộ trưởng Tài chính Mỹ Scott Bessent tuyên bố Washington sẽ áp đặt các lệnh trừng phạt khắc nghiệt nhất trong lịch sử đối với Iran.

"Chúng tôi đã có lệnh phong tỏa và sẽ áp dụng các lệnh trừng phạt khắc nghiệt nhất trong lịch sử. Điều này sẽ có hiệu quả. Nó từng hiệu quả ở Venezuela khi chúng tôi thiết lập phong tỏa, đang có tác dụng tại Cuba và cũng sẽ có tác dụng với Iran. Chúng tôi sẽ khiến chế độ này sụp đổ", ông Bessent nói trong cuộc phỏng vấn với CNBC. Kết phiên, dầu Brent, chuẩn tham chiếu quốc tế, tăng 2.4% lên 93.78 USD/thùng. Dầu WTI giao tháng 10 tăng 2.7%, lên 86.64 USD/thùng.

Bessent cho biết ông sẽ tổ chức họp báo vào thứ Hai để công bố chi tiết kế hoạch của Tổng thống Donald Trump nhằm tiến hành một "cuộc chiến tranh kinh tế" chống lại Iran. Trước đó, Trump hôm thứ Tư đe dọa Iran bằng điều mà ông gọi là "chiến dịch kinh tế khắc nghiệt nhất từng được áp dụng đối với bất kỳ quốc gia nào". Tổng thống Mỹ cũng tuyên bố bất kỳ quốc gia nào làm ăn với Iran sẽ phải đối mặt với các hậu quả kinh tế.

Giá dầu đã có thời điểm tăng hơn 3% trong phiên sau tuyên bố của Trump. Tuy nhiên, Bessent cho rằng thị trường đang diễn giải sai thông điệp của tổng thống. Theo ông, việc Mỹ gia tăng sức ép kinh tế đồng nghĩa khả năng xảy ra một đợt tái leo thang quân sự quy mô lớn là thấp hơn. "Tôi không chắc tại sao giá dầu lại tăng mạnh như vậy. Nếu chúng tôi áp dụng chiến lược gây sức ép kinh tế tối đa, điều đó có nghĩa nhiều khả năng sẽ không xảy ra một đợt tái khởi động chiến sự quy mô lớn," Bessent nói.

Giá dầu cũng tăng sau khi Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất (UAE) ngày 19/08 tuyên bố đình chỉ toàn bộ hoạt động thương mại và giao dịch tài chính với Iran. Động thái này diễn ra sau khi UAE cáo buộc nước này trở thành mục tiêu của một vụ tấn công từ Iran hôm thứ Ba. UAE, một trong những đối tác thương mại quan trọng của Iran, cho biết hai tên lửa đạn đạo đã được phóng từ Iran về phía lãnh thổ nước này. Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Iran Esmail Baghaei đã bác bỏ cáo buộc.

Động thái của UAE tiếp tục gia tăng sức ép lên Iran, vốn đang phải đối mặt với các lệnh trừng phạt kinh tế của Mỹ, đồng thời khiến triển vọng đạt được một thỏa thuận ngừng bắn mới ngày càng trở nên xa vời.

Nguồn: *vietstock.vn*

Giá lúa mì leo thang khi xuất khẩu qua Biển Đen bị gián đoạn

Giá lúa mì đã tăng mạnh khi các cuộc tấn công leo thang giữa Nga và Ukraine nhằm vào cảng Biển Đen và tàu thương mại làm dấy lên nguy cơ gián đoạn hoạt động xuất khẩu ngũ cốc bằng đường biển từ hai trong số những quốc gia xuất khẩu lớn nhất thế giới. Hợp đồng tương lai lúa mì đã tăng lên mức cao nhất trong gần ba năm khi thị trường phản ứng với sự gián đoạn ngày càng tăng đối với các hoạt động xuất khẩu, bao gồm các cuộc tấn công vào cảng lớn nhất của Ukraine trên sông Danube và vào các cảng Biển Đen của Nga tại Novorossiysk trong hai tuần qua.

"Tình hình đối với thị trường lúa mì còn tồi tệ hơn cả tác động của eo biển Hormuz đối với dầu thô", Andrey Sizov, Giám đốc điều hành của SovEcon, công ty nghiên cứu tập trung vào thị trường nông sản Biển Đen cho biết khi đề cập đến tác động đối với nguồn cung năng lượng toàn cầu do eo biển Hormuz gần như bị đóng cửa do xung đột Trung Đông.

Nga là nhà xuất khẩu lúa mì lớn nhất thế giới và Ukraine là nhà xuất khẩu lớn thứ năm thế giới. Cả hai nước cùng nhau cung cấp khoảng 30% nhu cầu ngũ cốc toàn cầu. Theo Oxford Economics, sự gián đoạn tại các cảng của hai quốc gia này ở khu vực biển Azov và Biển Đen dự kiến sẽ làm giảm nguồn cung toàn cầu tới 86 triệu tấn trong năm nay, tương đương khoảng 17% lượng xuất khẩu ngũ cốc toàn cầu, trong đó 52 triệu tấn xuất khẩu của Nga và 34 triệu tấn của Ukraine bị ảnh hưởng.

Oxford Economics cho biết các tuyến đường thay thế của Ukraine, gồm đường sắt và tuyến sông Danube, chỉ có thể bù đắp khoảng 17 triệu tấn ngay cả khi năng lực vận chuyển trên các tuyến này được mở rộng.

Các cuộc tấn công vào các tàu chở hàng đã làm tê liệt hoạt động vận chuyển qua Odessa, cảng biển lớn nhất của Ukraine, và các cảng khác của Ukraine trên Biển Đen đúng vào thời điểm vụ thu hoạch chính của nước này đang bắt đầu. Đồng thời, cuộc tấn công vào Novorossiysk tuần trước đã buộc cả ba nhà ga ngũ cốc chính của cảng Nga phải ngừng hoạt động.

Sự gián đoạn này xảy ra vào thời điểm đặc biệt tồi tệ. Vụ thu hoạch lúa mì mùa đông đang diễn ra thuận lợi ở cả Nga và Ukraine vào tháng 8 đánh dấu sự bắt đầu của thời kỳ cao điểm vận chuyển vụ mùa mới đến người mua quốc tế.

“Năng lực xuất khẩu ngũ cốc của Nga qua Biển Đen và Azov hiện đang bị ngừng hoạt động...Chúng tôi không loại trừ khả năng xảy ra các cuộc tấn công tiếp theo vào Novorossiysk, đặc biệt là khi có báo cáo cho rằng hệ thống phòng không địa phương đã bị hư hại nặng nề”, ông Sizov cho biết.

Bên cạnh đó, giá lúa mì tăng vọt đang làm gia tăng áp lực lên các mặt hàng nông sản do hạn hán trên diện rộng, sự gián đoạn do hiện tượng thời tiết El Nino và tình trạng thiếu phân bón do xung đột Trung Đông, làm dấy lên lo ngại rằng sự leo thang mới nhất có thể dẫn đến sự gia tăng giá lương thực toàn cầu.

“Chúng tôi dự kiến giá lương thực toàn cầu sẽ tăng 11,8% trong năm nay và 4,8% vào năm 2027...do Nga là nước xuất khẩu ngũ cốc lớn nhất thế giới và Ukraine là nước lớn thứ năm, nên việc leo thang xung đột gần đây ở lưu vực biển Azov và Biển Đen có thể dẫn đến cú sốc giá lương thực toàn cầu nghiêm trọng hơn”, Tatiana Orlova, nhà kinh tế trưởng tại Oxford Economics nhận định.

Giá ngũ cốc đã tăng vọt lên mức cao kỷ lục sau khi xung đột Nga-Ukraine bắt đầu leo thang vào năm 2022, nhưng sau đó đã giảm trở lại nhờ Sáng kiến Ngũ cốc Biển Đen do Liên Hợp Quốc làm trung gian, cho phép tàu thuyền lưu thông tự do. Sau khi thỏa thuận này đổ vỡ vào tháng 7/2023, Ukraine đã phát triển các tuyến xuất khẩu mới dọc theo bờ biển Biển Đen đến cảng Constanta (Romania) và dọc theo sông Danube.

Nguồn: *tinnhanhchungkhoan.vn*

Cà Mau chấp thuận chủ trương đầu tư nhà máy điện gió vốn hơn 1.414 tỷ đồng

UBND tỉnh Cà Mau vừa có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư đối với Công ty cổ phần Điện gió Đông Hải Cà Mau để thực hiện dự án Nhà máy Điện gió An Phúc Đông Hải.

Địa điểm thực hiện dự án tại xã Định Thành, xã An Trạch, xã Phong Thạnh, tỉnh Cà Mau, với diện tích sử dụng đất có thời hạn 13,7 ha, diện tích sử dụng đất tạm thời là 5,09 ha

Dự án có công suất thiết kế 40 MW điện gió trên bờ, dự kiến các hạng mục công trình chính gồm: 8 tuabin gió, chiều cao cột tuabin 140 m - 150 m, công suất mỗi tuabin 5 MW; cấp điện áp đấu nối vào lưới điện quốc gia 110kV.

Phương án đấu nối vào thanh cái 110kV thuộc ngăn lộ mở rộng của TBA 220kV Giá Rai. Xây dựng mới đường dây 110kV mạch kép từ TBA nhà máy điện gió An Phúc Đông Hải tới thanh cái 110kV của TBA 220kV Giá Rai, sử dụng dây dẫn 2xACSR 330 chiều dài đường dây khoảng 14 km.

Cùng với đó là xây dựng 1 trạm biến áp nâng áp 35/110kV với tổng công suất 1x63MVA; xây dựng nhà điều hành, nhà nghỉ cán bộ công nhân viên, xây dựng đường nội bộ, cải tạo các tuyến đường sẵn có vào dự án.

Dự án có vốn đầu tư hơn 1.414 tỷ đồng; trong đó, vốn góp của nhà đầu tư 285 tỷ đồng, chiếm 20,15% tổng vốn đầu tư, vốn vay từ các tổ chức tín dụng hơn 1.129 tỷ đồng, chiếm 79,85% tổng vốn đầu tư. Thời hạn hoạt động của dự án là 49 năm, kể từ ngày nhà đầu tư được giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định.

Dự kiến, dự án Nhà máy Điện gió An Phúc Đông Hải sẽ khởi công trong quý III - quý IV/2027; hoàn thiện đưa dự án vào khai thác vận hành trong quý III - quý IV/2028 hoặc 12 tháng kể từ thời điểm khởi công xây dựng nhà máy.

Nguồn: *tinnhanhchungkhoan.vn*

DBD: DBD chốt quyền nhận cổ tức 20%, lãi ròng bán niên gần 170 tỷ đồng

Theo Nghị quyết HĐQT, tỷ lệ chi trả là 20% mệnh giá, tương ứng cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu được nhận 2,000 đồng. Thời gian thanh toán dự kiến vào ngày 01/10/2026. Với gần 94.5 triệu cổ phiếu đang lưu hành, ước tính Bidiphar cần chi gần 189 tỷ đồng để hoàn tất đợt cổ tức này. Mức chi trả trên phù hợp với phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thường niên 2026 thông qua và tương đương mức chi trả của các năm 2024 và 2022. Riêng năm 2023, Công ty thực hiện chia cổ tức bằng cổ phiếu.

Về hoạt động kinh doanh, quý 2/2026, DBD ghi nhận gần 471.7 tỷ đồng doanh thu thuần, giảm nhẹ so với cùng kỳ. Lãi gộp đạt hơn 225.4 tỷ đồng, giảm 7.02%. Trong kỳ, ghi nhận doanh thu tài chính tăng hơn gấp đôi lên 10.3 tỷ đồng, trong khi phần lãi từ công ty liên kết đạt gần 8.7 tỷ đồng, cao hơn mức 3.6 tỷ đồng cùng kỳ. Sau cùng, Công ty lãi ròng hơn 89.17 tỷ đồng, giảm nhẹ so với quý 2/2025.

Lũy kế 6 tháng đầu năm, doanh thu thuần của DBD đạt gần 919.8 tỷ đồng, nhích nhẹ so với cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế gần 169.5 tỷ đồng. Tại thời điểm cuối tháng 6/2026, tổng tài sản của Bidiphar đạt gần 2,810 tỷ đồng, tăng 8.2% so với đầu năm. Hàng tồn kho tăng 45% lên gần 530.8 tỷ đồng, còn chi phí xây dựng cơ bản dở dang đạt 621.9 tỷ đồng, tăng 15.1%.

Dù vậy, Công ty vẫn duy trì lượng tiền mặt, tương đương tiền và tiền gửi khoảng 524.7 tỷ đồng, chiếm gần 19% tổng tài sản. Nợ phải trả cuối kỳ ghi nhận gần 1,073 tỷ đồng, tăng gần 24.7% so với đầu năm. Trong đó, tổng dư nợ vay và nợ thuê tài chính hơn 257 tỷ đồng, tương đương khoảng 24.7% nợ phải trả. Vốn chủ sở hữu tại cuối quý 2 đạt 1,737 tỷ đồng. So với quy mô vốn chủ sở hữu, dư nợ vay của Bidiphar vẫn ở mức tương đối thấp.

Nguồn: *vietstock.vn*

DHG: DHG chốt quyền trả cổ tức tiền mặt tỷ lệ 50%, Taisho và SCIC sắp nhận về hàng trăm tỷ đồng

DHG dự kiến trả cổ tức đợt cuối năm 2025 bằng tiền mặt với tỷ lệ 50% (1 cp được nhận 5,000 đồng). Ngày thanh toán dự kiến là 30/09.

Với hơn 130.7 triệu cp đang lưu hành, DHG dự kiến chi 653.5 tỷ đồng cho đợt cổ tức này. CTCP Chế tạo thuốc Taisho và Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước hiện

đang là 2 cổ đông lớn của DHG, lần lượt sở hữu gần 66.7 triệu cp (tỷ lệ 51.01%) và hơn 56.6 triệu cp (tỷ lệ 43.31%). Nếu đợt chi trả diễn ra thành công, 2 cổ đông lớn này dự kiến nhận được 333.5 tỷ đồng và 283 tỷ đồng.

Trước đó, vào cuối tháng 5, DHG đã thanh toán cổ tức đợt 1/2025 với tỷ lệ 50%. Như vậy, tổng tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2025 lên đến 100%. Năm 2025, DHG đạt doanh thu thuần 5,267 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 852 tỷ đồng sau kiểm toán, tăng trưởng lần lượt 8% và 9% so với năm trước. Doanh nghiệp hoàn thành 101% kế hoạch doanh thu và 105% kế hoạch lợi nhuận trước thuế được ĐHĐCĐ giao.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, DHG ghi nhận doanh thu thuần 2,561 tỷ đồng, tăng 8% so với cùng kỳ năm trước. Biên lợi nhuận gộp cải thiện, cùng với việc kiểm soát chi phí bán hàng và giảm chi phí tài chính, góp phần giúp lợi nhuận trước thuế tăng 25% và lợi nhuận sau thuế tăng 22%. Với kết quả này, Công ty đã hoàn thành 46% kế hoạch doanh thu và 70% kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2026.

Nguồn: *vietstock.vn*

MSN: Masan đạt hơn 63.800 tỷ đồng doanh thu thuần trong 7 tháng đầu năm, tăng 46% so với cùng kỳ

Tăng trưởng doanh thu thuần được dẫn dắt bởi Masan High-Tech Materials (UPCOM: MSR) với doanh thu gấp 3,75 lần và Hệ điều hành Tiêu dùng ("cOS") tăng trưởng 14%. Doanh thu thuần 7 tháng đầu năm 2026 của Masan (MSN) đạt 63.846 tỷ đồng, tăng 46% so với cùng kỳ, dẫn dắt bởi Masan High-Tech Materials (UPCOM: MSR) với doanh thu gấp 3,75 lần và Hệ điều hành Tiêu dùng ("cOS") tăng trưởng 14%.

Sau kết quả tích cực trong nửa đầu năm, MSN đề xuất nâng kế hoạch doanh thu năm 2026 từ 93.500–98.000 tỷ đồng lên 98.000–105.000 tỷ đồng, tăng 5–7%. Sau 7 tháng, MSN đã hoàn thành 61–65% kế hoạch đề xuất. cOS ghi nhận 48.753 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng 14%, với tăng trưởng đồng đều tại WinCommerce (tăng 27%), Masan Consumer (tăng 13%), Masan MEATLife (tăng 16%) và Phúc Long (tăng 27%).

Doanh thu thuần lũy kế 7 tháng đầu năm của Masan Consumer (MCH) đạt 18.549 tỷ đồng, tăng 13% so với cùng kỳ. Doanh thu thuần 7 tháng của Masan MEATLife tăng 16% đạt 6.042 tỷ đồng. Chiến lược cao cấp hóa, Nam Ngư dẫn dắt ngành hàng Gia vị, Omachi thúc đẩy ngành hàng Thực phẩm tiện lợi tăng 18% so với cùng kỳ, đóng góp 91% tăng trưởng của toàn ngành hàng. HPC tăng 29% so với cùng kỳ nhờ độ phủ trực tiếp của Retail Supreme.

Doanh thu thuần lũy kế 7 tháng đầu năm của WinCommerce ạt 27.201 tỷ đồng, tăng 27% so với cùng kỳ với 668 cửa hàng mở mới ròng trong 7 tháng. Doanh thu thuần 7 tháng của Masan MEATLife tăng % đạt 1.304 tỷ đồng.

MSR ghi nhận 15.601 tỷ đồng doanh thu thuần, gấp 3,75 lần cùng kỳ. Động lực đến từ giá vonfram duy trì ở mức cao do nguồn cung hạn chế và nhu cầu liên quan đến AI. Giá APT theo Fastmarkets đạt 3.137 USD/mtu. MSR đề xuất tạm ứng cổ tức tiền mặt năm 2026 khoảng 1.100 tỷ đồng, tương đương 1.000 đồng/cổ phiếu. Đề xuất này phản ánh tiến trình giảm đòn bẩy và dòng tiền tự do chuyển sang dương.

Nguồn: *cafef.vn*

CKG: CKG tính làm 2 dự án nhà ở cho quân đội gần 1.6 ngàn tỷ

Hai khu nhà ở cho lực lượng vũ trang trong quân đội được CIC Group tính làm tại Rạch Giá và Phú Quốc, tổng diện tích hơn 10ha và vốn đầu tư dự kiến gần 1.6 ngàn tỷ đồng. HĐQT CTCP Tập đoàn CIC (CKG)ngày 18/08 thông qua chủ trương thực hiện 2 dự án nhà

ở cho lực lượng vũ trang trong quân đội tại tỉnh An Giang. Cả hai dự kiến triển khai từ quý 2/2027 đến quý 2/2029.

Khu lớn hơn nằm tại khu phố Võ Trường Toản, phường Rạch Giá, rộng khoảng 71,362m2. Tổng vốn đầu tư dự kiến hơn 1.2 ngàn tỷ đồng, chưa gồm tiền sử dụng đất.

Một khu đất có cùng diện tích 71,362m2 đã được Sở Xây dựng An Giang đề cập từ tháng 3. Khi làm việc với UBND tỉnh, Sở cho biết đã tham mưu thống nhất khu đất tại phường Rạch Giá, giáp Khu đô thị Tây Bắc, để phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang trong quân đội. Thông tin của tỉnh không nêu doanh nghiệp thực hiện.

Dự án còn lại được CKG tính làm tại ấp Cây Thông, đặc khu Phú Quốc, trên khu đất gần 30,500m2. Vốn đầu tư dự kiến hơn 386 tỷ đồng, cũng chưa gồm tiền sử dụng đất. Các nghị quyết ngày 18/08 mới là chủ trương công khai của HĐQT CKG. Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc được giao triển khai các thủ tục đầu tư theo quy định.

iệc nhắm tới nhà ở cho quân đội nối với hướng đi Ban Lãnh đạo CKG trình bày tại ĐHĐCĐ thường niên hồi tháng 4. Trong chiến lược 2026-2031, CKG muốn hoàn thiện pháp lý các dự án hiện hữu, tìm thêm dự án tại Cần Thơ và TPHCM, đồng thời đẩy mạnh nhà ở xã hội và tham gia thi công các công trình đầu tư công theo định hướng Nhà nước.

Pháp lý cũng được lãnh đạo CKG xem là rủi ro lớn nhất trong vài năm tới. Một số dự án của Doanh nghiệp đã kéo dài thủ tục hơn 20 năm. Ngoài ra còn áp lực từ sức mua trên thị trường và lãi vay.

Tiền thân của CKG là Công ty Tư vấn Xây dựng Kiên Giang, thành lập năm 1992. Doanh nghiệp chuyển sang mô hình công ty cổ phần từ 2006, sau đó mở rộng từ tư vấn, xây dựng sang đầu tư bất động sản với phần lớn danh mục tập trung tại Rạch Giá và Phú Quốc.

CKG cũng đã có kinh nghiệm với nhà ở xã hội. Tại Khu đô thị mới lấn biển Tây Bắc ở Rạch Giá, Công ty phát triển 1,011 căn nhà thấp tầng trên khu đất hơn 7ha. Báo cáo thường niên gần nhất cho biết toàn bộ số căn này đã được xây dựng hoàn thành.

Bất động sản tiếp tục là nguồn thu chính trong kế hoạch 2026. Ban Lãnh đạo dự kiến mảng này mang về khoảng 1 ngàn tỷ đồng. Tại Rạch Giá, 8 dự án như An Bình, Nam An Hòa và nhà ở thương mại Đường số 2 được kỳ vọng ghi nhận khoảng 800 tỷ đồng; Riverside Villas và Búng Gội tại Phú Quốc khoảng 200 tỷ đồng.

Dự án Bà Kèo tại Phú Quốc vẫn là dự án CKG muốn xử lý dứt điểm trong năm nay. Khu đất rộng khoảng 4.3ha đã vướng giải phóng mặt bằng suốt khoảng 20 năm. Đến cuối tháng 6, CKG còn hơn 131 tỷ đồng chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại đây; dự án biệt thự sinh thái nghỉ dưỡng Bãi Vòng ở mức hơn 208 tỷ đồng.

Lượng vốn nằm trong các dự án hiện chiếm phần lớn tài sản. Cuối quý 2, hàng tồn kho CKG đạt hơn 3.4 ngàn tỷ đồng, tương đương hơn 2/3 tổng tài sản. Riêng chi phí sản xuất kinh doanh dở dang gần 2.7 ngàn tỷ đồng. 6 tháng đầu năm, CKG đạt hơn 317 tỷ đồng doanh thu thuần và lãi sau thuế 32 tỷ đồng, gần như đi ngang so với cùng kỳ. Kế hoạch năm được xây dựng với doanh thu 1.3 ngàn tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế hơn 165 tỷ đồng.

Hai dự án mới của CKG xuất hiện khi Bộ Quốc phòng đang mở rộng quỹ nhà cho lực lượng vũ trang tại nhiều địa phương. Đến cuối tháng 6, Bộ đã đề nghị các tỉnh, thành thống nhất 96 vị trí đất với tổng diện tích 439ha; 9 dự án quy mô 6,820 căn đã được phê duyệt chủ trương đầu tư, trong đó 2 dự án tại Khánh Hòa và Bắc Ninh đã khởi công.

Nguồn: *vietstock.vn*

EVF: EVF mở room ngoại, tăng vốn và củng cố quản trị cho giai đoạn phát triển mới

Ngày 21/8/2026, tại Ninh Bình, Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực (EVF) tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bất thường năm 2026.

Một trong những nội dung trọng tâm được ĐHĐCĐ bất thường thông qua là phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ. Theo phương án được trình cổ đông, EVF dự kiến phát hành tối đa 85 triệu cổ phiếu, tương đương 850 tỷ đồng theo mệnh giá. Nếu hoàn tất, vốn điều lệ của EVF sẽ tăng từ hơn 7,605 tỷ đồng lên tối đa khoảng 8,455 tỷ đồng.

Nguồn vốn huy động từ đợt phát hành dự kiến được sử dụng để bổ sung nguồn lực phục vụ hoạt động cấp tín dụng cho khách hàng, qua đó hỗ trợ EVF thực hiện kế hoạch kinh doanh trong giai đoạn 2027–2028, duy trì tốc độ tăng trưởng, đáp ứng các tỷ lệ an toàn theo quy định và nâng cao năng lực tài chính.

Việc lựa chọn phương án phát hành riêng lẻ cũng tạo điều kiện để EVF chủ động hơn trong việc lựa chọn nhà đầu tư, quy mô tham gia và tiến độ thực hiện, đồng thời mở rộng khả năng thu hút các nhà đầu tư có năng lực tài chính và định hướng đồng hành dài hạn.

Quyết định tăng vốn được đưa ra trong bối cảnh EVF đang bước vào giai đoạn tăng trưởng mới. Năm 2026, Công ty đặt mục tiêu tổng tài sản đạt 93,000 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 1,325 tỷ đồng. Trong 6 tháng đầu năm, EVF tiếp tục duy trì hoạt động ổn định và hướng tới hoàn thành các mục tiêu kinh doanh đã đề ra.

Bên cạnh tăng vốn, ĐHĐCĐ bất thường đã thông qua phương án điều chỉnh tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại EVF. Theo phương án được trình, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa được nâng từ 15% lên không quá 50% vốn điều lệ, tạo thêm dư địa để EVF mở rộng cơ sở nhà đầu tư và tăng khả năng tiếp cận các nguồn lực quốc tế.

Trong bối cảnh thị trường tài chính Việt Nam ngày càng hội nhập, việc mở rộng room ngoại không chỉ có ý nghĩa đối với cơ cấu cổ đông. Đây còn có thể là bước chuẩn bị để EVF tăng cường kết nối với các tổ chức tài chính, quỹ đầu tư và đối tác quốc tế có năng lực tài chính, kinh nghiệm quản trị và chuyên môn phù hợp.

Thời gian qua, EVF đã từng bước mở rộng quan hệ với các định chế tài chính quốc tế. Công ty đã nhận được các nguồn vốn từ OeEB – Ngân hàng Phát triển của Áo, OPEC Fund và một số tổ chức tài chính phát triển khác, hướng tới hỗ trợ doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa, tài chính xanh và các lĩnh vực ưu tiên của nền kinh tế.

Việc điều chỉnh room ngoại nằm trong định hướng đa dạng hóa nguồn vốn và mở rộng mạng lưới đối tác quốc tế của EVF. Cùng với kinh nghiệm hợp tác với các định chế tài chính phát triển, dư địa sở hữu mới giúp Công ty có thêm lựa chọn trong việc tìm kiếm các nhà đầu tư và đối tác phù hợp với chiến lược phát triển dài hạn.

Nội dung quan trọng thứ ba được đại hội thông qua là điều chỉnh cơ cấu HĐQT nhiệm kỳ 2023–2028 và bầu bổ sung thành viên HĐQT độc lập. Theo đó, ông Nguyễn Cảnh Anh - ứng viên được cổ đông đề cử - đã được đại hội thống nhất bầu vào vị trí Thành viên độc lập HĐQT của EVF.

Việc bổ sung thành viên độc lập được thực hiện trong bối cảnh EVF tiếp tục mở rộng quy mô hoạt động và triển khai đồng thời nhiều giải pháp nâng cao năng lực quản trị. Theo định hướng của Công ty, việc kiện toàn HĐQT nhằm tăng cường chất lượng giám sát, phản biện và hỗ trợ quá trình ra quyết định ở cấp quản trị.

Nguồn: *vietstock.vn*

MBB: Viettel sắp chi hơn 1.184 tỷ đồng mua 118 triệu cổ phiếu một ngân hàng

Nếu hoàn tất giao dịch, lượng cổ phiếu MBB thuộc sở hữu của Viettel sẽ tăng lên khoảng 1,303 tỷ đơn vị. Thời gian đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu dự kiến từ ngày 25/8 đến 7/9/2026.

Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) đăng ký thực hiện toàn bộ quyền mua hơn 118,4 triệu cổ phiếu MBB trong đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), tương ứng số tiền dự kiến hơn 1.184 tỷ đồng. Hiện Viettel đang nắm giữ hơn 1,184 tỷ cổ phiếu MBB, tương đương khoảng 14,7% vốn điều lệ MB. Với tỷ lệ thực hiện quyền 10:1, tập đoàn được mua thêm 118,424 triệu cổ phiếu mới với giá 10.000 đồng/cổ phiếu.

Nếu hoàn tất giao dịch, lượng cổ phiếu MBB thuộc sở hữu của Viettel sẽ tăng lên khoảng 1,303 tỷ đơn vị và duy trì vị thế là một trong những cổ đông lớn nhất của ngân hàng. Thời gian đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu dự kiến từ ngày 25/8 đến 7/9/2026. Việc mua thêm cổ phiếu giúp Viettel duy trì tỷ lệ sở hữu tại MB trong bối cảnh ngân hàng tăng mạnh vốn điều lệ. Đây cũng là khoản đầu tư đáng kể khi số tiền Viettel cần bỏ ra cho đợt mua lần này lên tới hơn 1.184 tỷ đồng.

Theo kế hoạch, MB sẽ chào bán khoảng 805,5 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 10:1. Giá chào bán được ấn định ở mức 10.000 đồng/cổ phiếu, qua đó ngân hàng có thể huy động khoảng 8.055 tỷ đồng nếu toàn bộ lượng cổ phiếu được phân phối. Nguồn vốn mới dự kiến được MB bổ sung cho hoạt động kinh doanh, trong bối cảnh ngân hàng tiếp tục mở rộng quy mô tài sản và nhu cầu vốn phục vụ tăng trưởng ngày càng lớn.

Động thái của Viettel diễn ra khi tập đoàn vừa trải qua nửa đầu năm với kết quả kinh doanh tích cực. Theo thông tin từ Viettel, doanh thu 6 tháng đầu năm đạt 108% kế hoạch và tăng gần 20% so với cùng kỳ. Lợi nhuận đạt 122% kế hoạch, trong khi toàn bộ đơn vị trực thuộc hoàn thành các chỉ tiêu được giao.

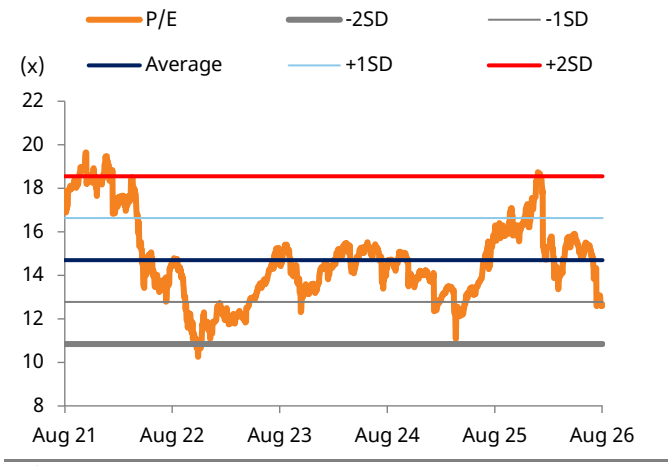
Không chỉ mảng viễn thông trong nước, hoạt động đầu tư quốc tế và tài chính số cũng tiếp tục đóng góp vào tăng trưởng của tập đoàn. Tổng CTCP Đầu tư Quốc tế Viettel hoàn thành 112% kế hoạch doanh thu; lợi nhuận trước thuế - sau khi loại trừ ảnh hưởng chênh lệch tỷ giá - đạt 132% kế hoạch.

Tại Viettel Global, 7 trong số 9 thị trường nước ngoài ghi nhận mức tăng trưởng trên 20% trong nửa đầu năm. Số lượng thuê bao ví điện tử cũng đạt 204% kế hoạch, phản ánh tốc độ mở rộng của các dịch vụ số tại những thị trường mà doanh nghiệp đang hiện diện.

Nguồn: *cafef.vn*

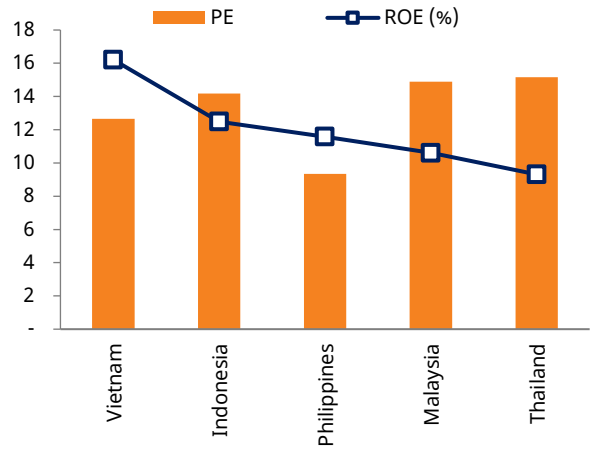
Chỉ báo tham khảo

Biểu đồ định giá P/E lịch sử của VN Index



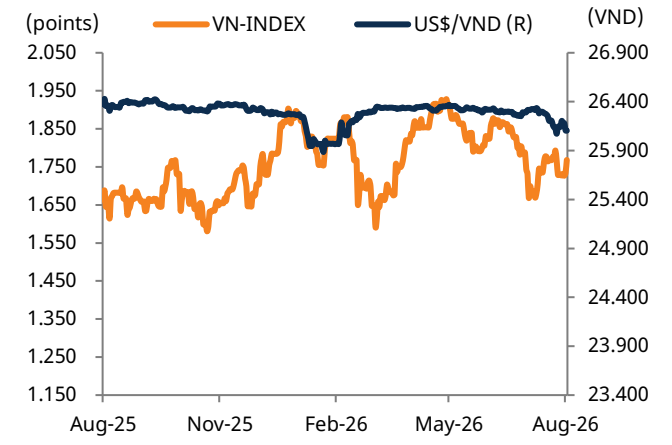
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ định giá P/E và ROE các thị trường



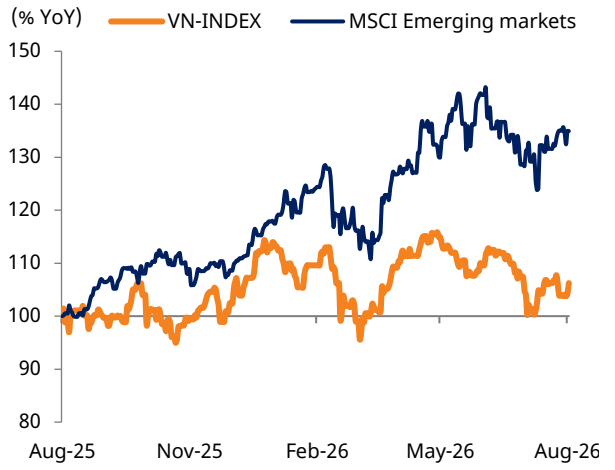
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN-Index và tỷ giá USD/VND



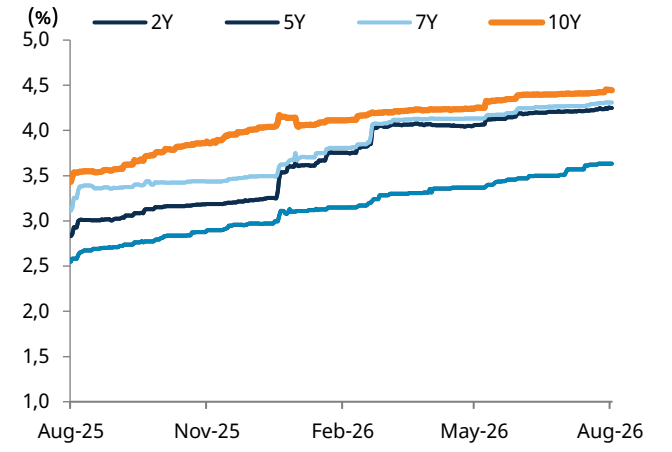
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN Index và MSCI Emerging Markets



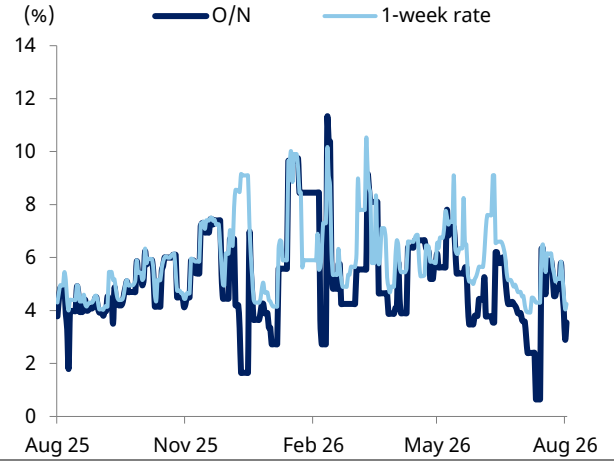
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lợi suất trái phiếu chính phủ



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Bảng chỉ số định giá chính của VN30

Tên công ty	Mã	Vốn hóa	Giá (VND)			Biến động giá (%)				Định giá (TTM)[1]			Sở hữu	Cổ tức			
		(VNDbn)	Đóng cửa	52Wcao	52Wthấp	1D	1W	1M	1Y	P/E	P/B	ROE(%)	Khối ngoại	EXdate	DPS[2]	12T[3]	FY24[4]
VN-Index		**8,293,453**	**1,768.12**	**1,936.55**	**1,578.42**	**2.0**	**2.3**	**2.2**	**4.7**	**12.6**	**1.9**	**16.2**					
VN30 Index		**6,257,227**	**1,927.79**	**2,121.13**	**1,737.11**	**2.2**	**2.7**	**2.5**	**2.8**	**11.1**	**1.9**	**18.2**					
Asia Commercial Bank JSC	ACB VN	132,051	22,750	26,106	19,204	3.6	2.7	-0.4	-12.7	8.4	1.3	16.8	23.9	6/15/2026	619	2.7	3.3
Bank for Investment and Development	BID VN	287,018	36,900	52,975	32,150	2.9	3.1	7.1	-6.8	8.7	1.5	16.5	17.5	7/17/2026	0	1.1	N/A
Petrovietnam Refining and Petrochemical Corp	BSR VN	134,446	26,850	39,600	13,500	-0.6	5.9	16.5	45.0	6.8	1.8	30.1	1.2	8/11/2026	300	1.1	0.7
Vietnam Joint Stock Commercial Bank	CTG VN	249,707	32,150	43,500	28,400	2.4	2.2	4.0	-10.2	6.2	1.3	22.2	24.7	7/23/2026	0	2.4	1.6
FPT Corp	FPT VN	123,432	72,000	108,700	61,500	3.2	5.4	11.1	-29.2	12.3	3.1	27.3	27.3	5/28/2026	2,000	2.8	3.2
PetroVietnam Gas JSC	GAS VN	201,481	83,500	131,500	56,000	0.0	9.9	22.8	24.1	15.8	2.9	18.4	2.1	8/28/2025	2,500	2.4	3.0
Vietnam Rubber Group Ltd	GVR VN	128,400	32,100	46,500	24,500	2.1	2.9	17.4	1.3	20.2	2.2	11.2	0.6	11/13/2025	400	1.2	1.2
Ho Chi Minh City Development JCB	HDB VN	136,644	27,300	30,000	21,783	1.7	3.2	1.3	6.5	6.9	1.6	25.8	21.6	7/12/2024	0	N/A	1.8
Hoa Phat Group JSC	HPG VN	183,213	21,700	28,045	20,100	2.6	2.1	4.3	-12.9	7.9	1.3	17.6	21.7	5/11/2026	455	2.1	1.8
Fortune Vietnam JCB	LPB VN	149,364	50,000	58,500	39,500	0.0	-4.6	-8.4	3.3	13.2	3.5	27.0	1.5	5/14/2026	3,000	6.0	6.0
Military Commercial JCB	MBB VN	193,139	20,850	24,426	17,678	2.7	4.3	10.9	-10.7	6.7	1.4	22.1	22.2	7/9/2026	828	4.0	3.6
Masan Consumer Corp	MCH VN	182,383	139,500	183,343	125,000	1.1	2.0	1.2	#N/A N/A	25.8	9.7	39.4	15.5	8/10/2026	4,074	2.9	3.6
Masan Group Corp	MSN VN	101,934	69,800	94,000	61,700	2.5	5.3	7.6	-17.2	15.0	2.7	19.5	24.0	7/4/2022	0	N/A	1.7
Mobile World Investment Corp	MWG VN	110,132	75,000	94,400	62,500	3.2	3.6	-1.2	5.6	11.2	3.1	30.2	49.0	7/29/2026	2,000	1.3	3.0
Saigon Beer Alcohol Beverage Corp	SAB VN	60,024	46,800	57,100	42,050	0.0	3.3	-0.4	0.4	13.0	3.1	23.0	58.8	7/28/2026	5,000	10.7	10.2
Saigon - Hanoi JSC Bank	SHB VN	63,590	11,900	18,924	11,100	2.6	1.3	0.8	-34.7	4.6	0.7	17.5	3.5	6/9/2025	591	N/A	N/A
Southeast Asia JSC Bank	SSB VN	52,461	15,300	19,748	13,234	1.3	1.7	-2.2	-20.2	18.1	1.2	7.1	0.2	#N/A Field Not Applicable	0	N/A	N/A
SSI Securities Corp	SSI VN	62,028	20,750	33,512	18,083	7.0	1.6	7.3	-26.2	12.2	1.5	13.9	N/A	8/17/2026	833	4.0	4.0
Saigon Thuong Tin JSC Bank	STB VN	140,826	74,700	76,800	45,950	0.3	3.3	2.8	29.2	23.0	2.2	5.0	11.0	11/29/2013	0	N/A	N/A
Vietnam Technological & Commer	TCB VN	224,280	31,650	42,500	27,800	2.1	-1.1	6.2	-23.8	8.3	1.3	16.1	20.5	5/19/2026	700	2.2	2.7
Techcom Securities JSC	TCX VN	113,753	41,000	54,000	35,083	3.8	4.7	-1.0	#N/A N/A	18.2	2.5	16.1	9.1	4/7/2026	0	1.0	1.2
Bank for Foreign Trade of Vietnam	VCB VN	493,820	59,100	78,800	52,600	2.2	1.0	4.2	-7.9	11.9	2.0	18.0	20.1	7/23/2026	450	1.5	0.9
Vinhomes JSC	VHM VN	589,003	71,700	86,650	43,450	3.2	5.1	5.1	43.7	7.4	2.3	33.8	6.6	6/29/2026	3,000	4.2	2.1
Vietnam International JSC Bank	VIB VN	50,209	14,750	24,800	14,050	2.4	2.4	-1.7	-37.0	6.8	1.0	16.2	3.3	4/29/2026	900	6.1	5.4
Vingroup JSC	VIC VN	1,591,248	205,000	242,000	61,000	1.5	2.3	-5.7	228.0	69.7	9.3	14.2	3.1	8/6/2014	0	N/A	0.0
Vietjet Aviation JSC	VJC VN	95,752	124,500	169,231	98,000	0.9	1.1	-4.8	11.0	43.5	3.6	8.7	6.1	4/23/2019	0	N/A	N/A
Vietnam Dairy Products JSC	VNM VN	133,339	63,800	75,500	54,600	-0.3	3.6	9.2	6.2	13.5	4.2	31.1	49.7	6/26/2026	4,350	7.4	7.2
Vietnam Prosperity JSC Bank	VPB VN	203,902	25,700	38,900	23,900	3.2	2.4	1.4	-33.5	6.8	1.1	18.3	22.9	5/15/2026	500	1.9	1.9
Vinpearl JSC	VPL VN	137,905	76,900	111,000	67,000	2.5	3.2	-0.9	-4.9	54.7	3.6	6.8	6.3	N/A	0	N/A	N/A
Vincom Retail JSC	VRE VN	57,490	25,300	45,200	20,900	4.8	5.6	9.8	-16.8	7.9	1.2	15.5	11.4	6/30/2026	1,000	4.0	1.3

Nguồn:MiraeAssetResearch,Bloomberg

Ghi chú:[1]Các chỉ tiêu dự báo theo Bloomberg;[2]DPS:Tỷ lệ chi trả cổ tức; [3]Tỷ suất cổ tức, tính theo giá trị chi trả trong12tháng gần nhất và giá trị thị trường của cổ phiếu;[4]Ước tính tỷ suất cổ tức của năm tài chính hiện tại

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này. Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vi phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây. Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo này không phải là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này. MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành. Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.